HS đọc đúng, đọc diễn cảm đoạn văn, gợi ý để các em tìm được giọng đọc ở mỗi đoạn		4, 5 HS thi đọc đoạn văn 1 HS đọc cả bài Cả lớp và GV nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất.

C. Củng cố, dặn dò.
Nhận xét tiết học.

Hoạt động ngoài giờ

Chơi trò chơi dân gian : Rồng rắn lên mây

I- Mục tiêu
- Chơi trò chơi: "Rồng rắn lên mây rồng rắn lên mây ". Yêu cầu biết cách chơi và biết tham gia vào trò chơi.
+ Giáo dục HS yêu quý các trò chơi dân gian.
II- Địa điểm, phương tiện
- Trên sân trường, dọn vệ sinh sạch sẽ nơi tập
- Chuẩn bị kẻ sân chơi
III- Nội dung và phương pháp lên lớp

A.Phần mở đầu - Cán sự tập hợp lớp, báo cáo. - GV nhận lớp, phổ biến ND yêu cầu giờ học. - Khởi động: + Giậm chân tại chỗ đếm to theo nhịp. + Chạy nhẹ nhàng theo 1 vòng xung quanh sân tập.	5 phút	- HS xếp hàng, điểm số, báo cáo. * * * * * * * * * * * * * * * * * GV * * * * * * * * * * * * * * * * - HS khởi động theo sự hướng dẫn của GV.
B.Học trò chơi: rồng rắn lên mây - Gv dạy HS câu đồng dao Rồng rắn lên mây Có cây lúc lắc... - Yêu cầu HS chơi tích cực.	20 phút	- HS chơi trò chơi. - GV nêu tên trò chơi, HS nhắc lại cách chơi, sau đó cho HS cả lớp chơi - GV nhắc HS giữ an toàn khi chơi.
C. Phần kết thúc - GV cùng HS hệ thống bài - GV nhận xét giờ học. - Dặn chuẩn bị bài sau	4 - 5 phút	- HS đi thường theo nhịp vỗ tay và hát. - GV hô giải tán. HS hô đồng thanh" khoẻ"

Thứ tư ngày 12 tháng 9 năm 2012

---

chính tả

Chiếc áo len

I. Mục tiêu:
- Nghe - viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi .

Biết cách viết hoa đúng chữ đầu tên bài, chữ đầu câu tên tác giả cuối bài; ghi đúng các dấu câu(dấu chấm, dấu phẩy), trình bày bài rõ ràng, sạch sẽ.

- Làm bài tập điền các âm, dấu thanh dễ viết lẫn tr/ch vào chỗ trống.
- Điền đúng 9 chữ và tên chữ vào ô trống trong bảng(Bài 3)

II Đồ dùng dạy học :

- phấn màu, bảng phụ.

III Các hoạt động dạy học

A. Kiểm tra bài cũ Viết từ: Xào rau, sà xuống, xinh xắn, ngày sinh	2 học sinh lên bảng viết. Gv và học sinh nhận xét, cho điểm.
B.Dạy bài mới: 1.Giới thiệu bài	GV nêu yêu cầu và treo bảng phụ
2.Hướng dẫn HS viết chính tả a)Hướng dẫn chuẩn bị Đọc bài và nhân xét văn bản -Hướng dẫn nắm nội dung bài: ? Vì sao Lan ân hận?	Hai HS đọc đoạn viết.
+Đoạn văn gồm mấy câu?	Học sinh nối nhau đọc từng câu.
+ Chỉ ra những từ viết hoa và nêu lí do.	Tên riêng, chữ đầu câu
+ Lời của Lan được đặt trong dấu gì?	
- Viết từ khó: nằm, cuộn tròn, chăn bông, xin lỗi, xấu hổ…	+ HS tập viết chữ ghi tiếng khó hoặc dễ lẫn
b) GV đọc , HS viết vào vở.	GVhướng dẫn HS nhìn , nghe GV đọc và phân tích cách viết một số chữ dễ lẫn để chữa lỗi trong bài..
c)Chấm chữa bài	GV chấm 10 bài để nhận xét chung,chỉ rõ hướng khắc phục
3.Hướng dẫn làm bài tập chính tả Bài 1 Điền vào chỗ trống - Bài a: ch hay tr:	Học sinh làm bài vào vở bài tập, một học sinh lên bảng ghi từ.
(Lời giải: + cuộn tròn, chân thật, chậm trễ	Học sinh sinh làm bài vào vở bài tập, chữa miệng
-Bài b: ?, ~ Là cái thước kẻ Là cái bút chì	Học sinh sinh làm bài vào vở bài tập, một học sinh đố, một học sinh đoán
Bài 2 Điền hoàn thành bảng chữ cái: GV bao quát giúp HS còn lúng túng.	Học sinh làm bài vào vở bài tập, một học sinh lên bảng, chữa miệng Thi học thuộc bảng chữ cái
4.Củng cố, dặn dò Dặn HS luyện tập thêm ở nhà để khắc phục lỗi chính tả còn mắc trong bài viết.	GV nhận xét tiết học,

Âm nhạc+

Học bài hát : Inh lả ơi

I- Mục tiêu:
- Học sinh hát đúng lời của bài hát dân ca Inh lả ơi.
- Học sinh được làm quen với thanh phách.
- Giáo dục học sinh có ý thức ,tình yêu thiên nhiên.

II- Đồ dùng:
-Băng, đài,thanh phách.

III- Hoạt động dạy học:

1, Học sinh nghe bài hát:(3ph)	
2, Học sinh đọc lời ca(3ph)	
Inh lả ơi, sao noong ời ,khắp núi rừng Tây Bắc sáng ngời. Mùa xuân đến, ngàn hoa hé cười. Inh lả ơi, sao noong ơi.	- HS nghe và đọc lời ca.
3, Giáo viên dạy hát(15ph)	
-Giáo viên dạy từng cầu nối tiếp	- Học sinh hát nối tiếp từng câu.
-Trong bài có tiếng nào hạ thấp giọng.	- Học sinh nêu
-Tổ chức thi hát.	-Từng dãy thi hát,
Giáo viên sửa sai.	-Cả lớp hát.
Gv hướng dẫn Hs học sinh tập biểu diễn bài hát.	- Nhóm Hs biểu diễn trước lớp.
4,Giới thiệu thanh phách:(8ph)	
-Giáo viên dùng thanh phách và giới thiệu.	-Học sinh theo dõi -Tập hát kết hợp sử dụng thanh phách
5, Củng cố- Dặn dò:(3ph)	
- Yêu cầu học sinh nhắc lại ý nghĩa bài hát.	

Tập viết

Ôn chữ hoa: B

I- Mục tiêu:
- Viết chữ viết hoa B H,T, viết tên riêng :Bố Hạ ” bằng cỡ chữ nhỏ.
+ Viết câu ứng dụng bằng cỡ chữ nhỏ : Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn

- Rèn kĩ năng viết đúng mẫu chữ, cỡ chữ .
- GD học sinh ý thức trình bày VSCĐ .

II- Đồ dùng dạy- học - Mẫu chữ .

- Phấn màu, bảng con.

III- Các hoạt động dạy- học

A. KTBC : 4’	
- Gọi 2 hs lên bảng viết : Ă, Â, Âu Lạc .	- 2 HS lên bảng viết từ. HS dưới lớp viết vào bảng con.
- GV nhận xét, cho điểm.	
B .Dạy bài mới:	

1.Giới thiệu bài.1' - Nêu mục đích , yêu cầu của tiết học. 2. Hướng dẫn HS viết trên bảng con: 15' a) Luyện viết chữ hoa: - Tìm các chữ hoa có trong bài: - Treo chữ mẫu - Chữ B cao mấy ô, rộng mấy ô, gồm mấy nét ? - GV viết mẫu+ nhắc lại cách viết từng chữ. B, H, T - GV nhận xét sửa chữa . b) Viết từ ứng dụng : - GV đưa từ ứng dụng để học sinh quan sát, nhận xét. - GV giới thiệu về: Bố Hạ - Hướng dẫn viết từ ứng dụng. - Yêu cầu hs viết: Bố Hạ c) Viết câu ứng dụng:- Gv ghi câu ứng dụng. Bầu ơi thương lấy bí cùng Tuy rằng khác giống nhưng chung mộtgiàn. - GV giúp HS hiểu nội dung trong câu ứng dụng - Hướng dẫn viết : Dòng trên có mấy chữ, dòng dưới có mấy chữ ? - Nêu cách viết câu ƯD 3. Hướng dẫn học sinh viết vào vở:15' - GV nêu yêu cầu viết . :+1 dòng chữ: B +1 dòng chữ: H,T +2 dòng từ ứng dụng. +2 lần câu ứng dụng. - GV quan sát nhắc nhở tư thế ngồi, chữ viết. HS KG yêu cầu viết hết nội dung vở tập viết. 4. Chấm, chữa bài.2-3' - GV chấm 5 - 7 bài trên lớp, Nhận xét. C- Củng cố - dặn dò:1-2' - GV nhận xét tiết học. - Tuyên dương em viết đẹp - Dặn hs rèn VSCĐ.	- HS tìm : B, H, T - Cao 2,5 ô; rộng 2 ô; gồm 3 nét. - 2 HS lên bảng viết, HS dưới lớp viết vào bảng con: B, H, T. - HS đọc từ viết. - Hs theo dõi. - HS viết trên bảng lớp, bảng con. - 3 HS đọc, cả lớp đọc đồng thanh câu ứng dụng. - Dòng trên 6 chữ, dòng dưới8 chữ - Hs nêu, viết bảng con: Bầu, Tuy -Học sinh viết vở - Hs theo dõi.

Thứ năm ngày 13 tháng 9 năm 2012

Toán

Xem đồng hồ (Tiếp theo)

I. Mục tiêu :

- Củng cố về cách xem đồng hồ khi kim phút chỉ từ số 1 đến số 12 rồi đọc theo 2 cách.
- Rèn kĩ năng xem đồng hồ chính xác.
- GD ý thức tiết kiệm thời gian.

II. Đồ dùng : 2 Bảng phụ ghi bài tập 4, phấn màu

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :

1. Bài cũ: 2-3' Gọi h/s đọc số giờ ở mô hình BT 1 trang 13	- Mỗi em đọc số giờ ở 1 mô hình
2. Bài mới: a. GT bài: 1'- Nêu Y/c bài. b. HD cách xem đồng hồ và đọc giờ theo 2 cách. - GV đưa mô hình 1	- HS nêu cách đọc- Cả lớp nhận xét.
- Em thử nghĩ xem còn bao nhiêu phút nữa thì đến 9 giờ?	- HS nêu
- Vậy còn cách đọc nào khác?	- HS đọc
- GV đưa mô hình 2, 3 hỏi tương tự.	- HS nhắc lại cách đọc
*KL: Khi kim dài vượt qua số 6 (sang nửa bên trái) thì ta có 2 cách đọc. c. Thực hành : Bài 1: HĐ nhóm đôi.	
- Mô hình SGK.	- Gọi hs nêu yêu cầu BT.
- Đưa mô hình A	- HS đọc mẫu theo 2 cách.
- Đưa lần lượt các mô hình b,c,d	- HS trao đổi và trả lời.
- GV nhận xét , kết luận Bài 2: HĐ cả lớp	- Gọi hs nêu yêu cầu BT.
- Để có 3 giờ 15 phút ta phải quay kim đồng hồ kim ngắn chỉ số mấy, kim dài chỉ số mấy?	- HS trả lời - nhận xét - Các phần còn lại hs tự thực hành
- GV kết luận. Bài 3: HS chơi theo nhóm.	- HS nêu đề bài.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, phổ biến cách chơi: 2 đội mỗi đội cử 6 em.	+ Đội A: từng h/s nêu tên mô hình A, B. + Đội B: từng em đọc số giờ tương ứng sau đổi ngược lại
- HD nhận xét chọn đội thắng cuộc.	- Mỗi câu trả lời đúng tính 1 điểm, sai trừ 1 điểm
Bài 4: HĐ cá nhân	- HS nêu đề bài. - HS quan sát tranh và trả lời miệng. - HS trả lời theo 2 cách.
- Liên hệ: hàng ngày em đi học lúc mấy giờ?	
3. Củng cố, dặn dò 1'- Nhận xét giờ học. - Về nhà tập xem đồng hồ.	

Chính tả

Tập chép: Chị em

I. Mục tiêu:
- Chép và trình bày đúng bài chính tả.
- Làm đúng BT chính tả với các từ có tiếng chứa vần ăc/ oăc; BT phân biệt ch/ tr.
- Rèn ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

II. Đồ dùng :Bảng phụ .

III. Các hoạt động dạy- học

1. KTBC : 3'- GV gọi 2 HS viết bảng lớp: cuộn tròn, chăn bông, xin lỗi.
- Lớp viết bảng.

2. Bài mới:	
a. GT bài: 1'- Nêu y/c	
b. HD nghe - viết: 25'	
- Đưa bảng phụ chép bài CT và đọc đoạn văn.	- 1 em đọc lại. - HS trả lời câu hỏi nêu nội dung bài viết.
- Luyện viết từ khó.	- HS nêu từ cần viết hoa và từ khó viết trong bài: Trải chiếu, chung lời, lim dim.
- GV nhận xét sửa sai.	- HS luyện viết từ khó vào bảng con, bảng lớp.
	- HS quan sát bài thơ nêu cách trình bày
- GV cho HS nhìn sgk chép vào vở . - Nhắc nhở cách ngồi viết, cách cầm bút. - Đọc lại cho HS soát lỗi - GV chấm 5-7 bài, nhận xét chung.	- Chép bài vào vở CT. - Đổi chéo vở soát lỗi, chấm chéo bài và nhận xét.
c. HD làm BT chính tả: 7'	
BT2: Điền ăc/ oăc vào chỗ chấm:	- HS nêu yêu cầu BT. - HS điền vào VBT
- GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng: ngắc ngứ, ngoắc tay	- 1 em lên trình bày
BT3: Tìm tiếng có ch/ tr	- Nêu yêu cầu BT - HS tìm và ghi ra nháp - HS chữa bài và chốt lời giải đúng: chung, trèo, chậu, …
- Củng cố luật chính tả, cách phân biệt.	- HS đặt câu với 1 số từ tìm được để phân biệt.
3. Củng cố, dặn dò: 1'	
- Nhận xét về chính tả. - Dặn HS rèn chữ đẹp	

Luyện từ và câu

So sánh.Dấu chấm

I- Mục tiêu
- Tìm được những hình ảnh so sánh trong các câu thơ, câu văn. Nhận biết các từ chỉ sự so sánh trong các câu thơ, câu văn đó.
- Ôn luyện về dấu chấm: điền đúng dấu chấm vào chỗ thích hợp trong đoạn văn chưa đánh dấu chấm.

+ Giáo dục HS kỹ năng giao tiếp, trình bày suy nghĩ của mình.
- HS có ý thức trau dồi vốn từ , dùng dấu câu đúng

II- Đồ dùng

- GV: Bảng phụ
III- Các hoạt động dạy học
1. KTBC: 3- 4 p
- 2 HS làm lại bài tập 1, 2 giờ trước.
- GV nhận xét đánh giá.
2. Bài mới: 30 — 32 p

* Hoạt đông1: So sánh - HS tìm được những hình ảnh so sánh trong các câu thơ câu văn. Nhận biết các từ chỉ sự so sánh.	
* Bài 1: - GV giúp HS nắm yêu cầu của bài - GV dán 4 băng giấy lên bảng	- HS đọc yêu cầu của bài. - HS đọc lần lượt từng câu thơ rồi làm bài cá nhân.
- GV nhận xét, chữa bài, chốt lại lời giải đúng.	- 4 HS lên bảng thi làm bài đúng, nhanh,: gạch dưới những hình ảnh so sánh. - HS đọc các hình ảnh tìm được trên bảng.
* Bài 2: - GV giúp HS nắm yêu cầu của bài - GV nhận xét, chữa bài	- 1 HS đọc yêu cầu của bài, cả lớp đọc thầm. - HS làm bài miệng: Nêu các từ chỉ sự so sánh.
* Hoạt động 2: Ôn luyện về dấu chấm. - Điền đúng dấu chấm vào chỗ thích hợp trong đoạn văn.	
* Bài 3: Đặt dấu chấm vào chỗ thích hợp - GV nhắc HS đọc kĩ đoạn văn để chấm câu cho đúng (mỗi câu phải nói trọn ý). Nhớ viết hoa lại những chữ đầu câu.	- HS đọc yêu cầu của bài, xác định yêu cầu - HS làm bài vào vở, 1 HS làm trên bảng phụ. - Cả lớp và GV nhận xét, chữa bài, chốt lại lời giải đúng.

3. Củng cố -dặn dò
- HS nhắc lại ND chính của bài
- Gv nhận xét tiết học . Yêu cầu HS về xem lại bài.

Tự nhiên và xã hội

Máu và cơ quan tuần hoàn

I- Mục tiêu:
- Trình bày được sơ lược về cấu tạo và chức năng của máu
- Nêu được chức năng của cơ quan tuần hoàn. Kể tên các bộ phận của cơ quan tuần hoàn .
— GD ý thức bảo vệ cơ quan tuần hoàn
II- Đồ dùng dạy- học: Hình trong sách giáo khoa trang 14, 15.
III- Hoạt động dạy - học:
A. Kiểm tra : 3’
Em hãy nêu những việc nên làm để phòng bệnh lao phổi?
Em hãy nêu những việc không nên làm để phòng bệnh lao phổi?
Gv và HS nhận xét
B.Bài mới: 30’

1, Hoạt động 1 : Quan sát thảo luận .
* Mục tiêu : hiểu chức năng của máu
* Cách tiến hành :

- Bước 1 :Thảo luận theo nhóm : Khi bị đứt tay hoặc trầy da bạn nhìn thấy gì ở vết thương	có 1 ít nước mầu vàng chảy ra
+ Khi máu mới chảy ra ta thấy máu lỏng hay đặc?	lỏng
+ QS h2 em thấy máu được chia làm mấy phần?	2 phần: huyết tương và huyết cầu
+ QS h3 , huyết cầu đỏ có hình dạng ntn? có chức năng gì?	như cái đĩa lõm 2 mặt, mang khí ô xi đi nuôi cơ thể
+ Cơ quan vận chuyển máu đi khắp cơ thể có tên là gì?	cq tuần hoàn
KL: Theo SGV t32	- Bước 2 :Đại diện nhóm trình bày kquả thảo luận của nhóm mình . Nhóm khác bổ sung .

2. Hoạt động 2: Làm việc với sgk
* Mục tiêu : biết các bộ phận của cơ quan tuần hoàn .
* Cách tiến hành :

- Gv cho hs quan sát h4. rồi tluận: - Cơ quan tuần hoàn gồm những bộ phận nào?	+ Bước 1 : Làm việc theo cặp: 1 em hỏi, 1 em trả lời .
- Chỉ vị trí của tim,các mạch máu trên hình vẽ ?	
Dựa vào hình vẽ mô tả vị trí của tim trong lồng ngực?	
Chỉ vị trí của tim trên lồng ngực của mình?	Bước 2 : - Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả .
KL:cq t hoàn gồm tim và các mạch máu .	

3. HĐ 3: Chơi trò chơi tiếp sức " ghi tên các bộ phận của cơ thể có các mạch máu đi tới"

- cử 2 đội , mỗi đội 5 em xếp hàng dọc	- HS thực hành chơi
- GV hd cách chơi và luật chơi	- Gv kết luận và tuyên dương đội thắng cuộc
- KL: nhờ có các mạch máu đem máu đến mọi bp của cơ thể…	

3. Củng cố - Dặn dò :2'
- Nêu tên các bp của cơ quan tuần hoàn?
- Nêu chức năng của cơ quan tuần hoàn

Tiếng việt +

Luyện từ và câu: Luyện tập về so sánh, dấu chấm

I. Mục tiêu:
- Hs tìm được những hình ảnh so sánh trong các câu thơ, văn. Nhận biết các từ chỉ sự so sánh.
- Ôn luyện về dấu chấm.

+Giáo dục HS kỹ năng giao tiếp, trình bày suy nghĩ của mình.

II. Đồ dùng dạy học: